

Số: 2451 /QĐ-UBND

Đức Cơ, ngày 17 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt danh sách các hộ được hỗ trợ đất ở thuộc
Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội
vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc về việc hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 467/QĐ-UBND ngày 19/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách nhà nước năm 2022 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Công văn số 952/BDT-VP&TTĐB ngày 18/8/2022 của Ban Dân tộc tỉnh về việc hướng dẫn triển khai thực hiện dự án 1 giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt;

Căn cứ Quyết định số 2266/QĐ-UBND ngày 21/9/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Dân tộc tại Tờ trình số 22/TTr-DT ngày 04/10/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách 31 hộ tại các xã: Ia Krêl, Ia Dom, Ia Nan, Ia Pnôn được hỗ trợ đất ở thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND, Trưởng phòng Dân tộc, Trưởng phòng Tài Chính-Kế hoạch, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Trưởng phòng Lao động-Thương binh và Xã hội, Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Đức Cơ, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện Đức Cơ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã: Ia Krêl, Ia Dom, Ia Nan, Ia Pnôn, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *Vale*

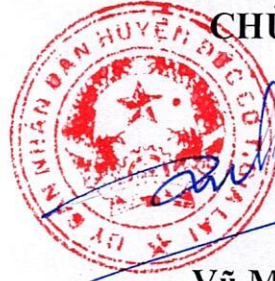
Nơi nhận:

- Như điều 2;

- Lưu VT-VP.

Hand

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Vũ Mạnh Định

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC CỜ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

**DANH SÁCH CÁC HỘ ĐƯỢC HỖ TRỢ ĐẤT Ở THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MTQG
PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DTTS VÀ MIỀN NÚI NĂM 2022**

(Kèm theo Quyết định số: 2451 /QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2022 của UBND huyện Đức Cờ)

STT	Họ và tên chủ hộ	Dân tộc	Số khẩu trong hộ	Địa chỉ (thôn, làng)	Ghi chú
I	Xã Ia Krêl (18 hộ)				
01	Kpuih Hyit	Gia-rai	7	Làng Ngo rông	
02	Rơ Châm Quek	Gia-rai	5	Làng Ngo rông	
03	Rơ Châm H' Lit	Gia-rai	4	Làng Ngo rông	
04	Kpuih Luyêng	Gia-rai	5	Làng Ngo rông	
05	Rơ Mah K lă	Gia-rai	5	Làng Ngo rông	
06	Rơ Châm Bêl	Gia-rai	4	Làng Ngo rông	
07	Rơ Mah H' Phya	Gia-rai	6	Làng Krol	
08	Rơ Mah Ngọc	Gia-rai	5	Làng Krol	
09	Siu Len	Gia-rai	4	Làng Krol	
10	Kpuih Hinh	Gia-rai	5	Làng Krol	
11	Rơ Lan Beng	Gia-rai	5	Làng Krol	
12	Rơ Châm Phom	Gia-rai	3	Làng Krêl	
13	Ksor H' Pum	Gia-rai	3	Làng Krêl	
14	Siu H' Nok	Gia-rai	4	Làng Krêl	
15	Nông Đình Doãn	Gia-rai	5	Làng Ngo Le	
16	Siu H' Glel	Gia-rai	9	Làng Khóp	
17	Rơ Mah H' ập	Gia-rai	7	Làng Khóp	
18	Rơ Châm Éo	Gia-rai	6	Làng Khóp	
II	Xã Ia Dom (05 hộ)				
01	Rơ Châm Kót	Gia-rai	3	Mook Đen 1	
02	Rơ Mah Quốc	Gia-rai	5	Mook Đen 1	
03	Rơ Mah Lâm	Gia-rai	6	Mook Đen 1	
04	Siu Béo	Gia-rai	4	Mook Đen 2	

05	Rơ Lan H' Huyền	Gia-rai	4	Mook Đen 2	
III	Xã Ia Nan (02 hộ)				
01	Rơ Mah H'Phen	Gia-rai	1	Làng Núi	
02	Siu Plem	Gia-rai	1	Làng Sơn	
IV	Xã Ia Pnôn				
01	Ksor Yên	Gia-rai	3	Làng Bua	
02	Siu H' Blúu	Gia-rai	6	Làng Bua	
03	Kpuih Chim	Gia-rai	3	Làng Bua	
04	Siu H' Bla	Gia-rai	3	Làng Bua	
05	Siu H' Blơ	Gia-rai	5	Làng Bua	
06	Phan Vân Thái	Kinh	4	Làng Bua	
	Tổng cộng (31 hộ)				

Vre